TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Thanh B, sinh năm 1979; địa chỉ: số 234/13 đường L, Phường 6, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Võ Khắc P, sinh năm 1977; địa chỉ: số 234/13 đường L, Phường 6, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Trần Thị Thanh B và ông Võ Khắc P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 15/7/2002 của Ủy ban nhân dân xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 02 tháng 01 năm 2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 02 năm 2025, bà Trần Thị Thanh B và ông Võ Khắc P thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh B và ông Võ Khắc P thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 15/7/2002 của Ủy ban nhân dân xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực)

- Về con chung: Bà B và ông P có 02 con chung tên Võ Khắc T sinh ngày 20/11/2002 (đã trưởng thành) và Võ Tuấn K, sinh ngày 06/7/2013.

Bà B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Tuấn K, không yêu cầu ông Pcấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà B và ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án chia tài sản tạo lập trong thời kỳ hôn nhân là nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ số 147/4 (số mới 193/6B) đường L, Phường 17, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BĐ 368449, số vào sổ cấp GCN: CH00690 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp cho bà Trần Thị Thanh B ngày 16/12/2010.

2. Về lệ phí: Bà B và ông P phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số 0057164 ngày 14/01/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà B và ông P đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, thành phố Bà Rịa Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Hồng Đào